

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TN

TỈNH P

Bản án số 33 /2019/HSST

Ngày 8/ 8/2019

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

===== *&* =====

NHÂN DANH

NUỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TN TỈNH PT

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà : Ông: **Tạ Đình Quang**

Các hội thẩm nhân dân : 1- Ông Lưu Quang Ngọc

2- Bà Khuất Thị Thanh Nhân

Thư ký phiên toà Ông: Nguyễn Khanh - cán bộ Toà án

Đại diện VKSND huyện TN tỉnh PT tham gia phiên Toà:

Ông Phạm Mạnh Hùng - Kiểm sát viên

Ngày 8 tháng 8 năm 2019 Tại trụ sở Toà án nhân dân huyện TN, tỉnh PT.
Xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 26/2019/HS - ST Ngày 02 tháng 07 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:26/2019/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lương Ngọc H;**

Sinh ngày: 28/5/1999;

Sinh trú quán: Khu 1, xã H, huyện TN, tỉnh PT;

Quốc tịch: Việt Nam ;

Dân tộc : Kinh ;

Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Văn hoá: 9/12;

Tiền án, tiền sự: Không;

Con ông: Lương Ngũ K, sinh năm 1971; Con bà: Vũ Thị H, sinh năm 1980;

(Bị cáo tại ngoại tại khu 1, xã H hôm nay có mặt tại phiên tòa).

- Người bị hại: anh Tạ Hữu Nh, sinh năm 1992

+ Địa chỉ: Khu 2, xã H, huyện TN, tỉnh PT. (Vắng mặt)

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1/ Anh Cù Quốc H, sinh năm 1995

+ Địa chỉ: Khu 7, xã V, huyện TN, tỉnh PT. (Có mặt)

2/ Bà Vũ Thị H, sinh năm 1980

+ Địa chỉ: Khu 1, xã H, huyện TN, tỉnh PT. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 18/4/2019, Công an xã H, huyện TN, tỉnh PT nhận được đơn trình báo của anh Tạ Hữu Nh, sinh năm 1992(ở khu 2, xã H, huyện TN, tỉnh PT) về việc: ngày 24/3/2019 anh Nh bị đối tượng Lương Ngọc H đã có hành vi lừa đảo để chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6S- 32Gb (đã qua sử dụng) trị giá 3.000.000đ tại khu 1, xã H, huyện TN, tỉnh PT.

Sau khi tiếp nhận tin báo trên, Công an xã H đã tiến hành xác minh và thu giữ của anh Cù Quốc H, sinh năm 1995(ở khu 7, xã V, huyện TN, tỉnh PT) 01 chiếc điện thoại Iphone 6S - 32Gb (đã qua sử dụng, có số emeil 359483082018412, anh H khai nhận đây là chiếc điện thoại anh H mua của Lương Ngọc H vào tối ngày 24/3/2019 với giá 2.900.000 đồng). Ngày 23/4/2019, Công an xã H đã chuyển toàn bộ hồ sơ cùng vật chứng đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TN để giải quyết theo thẩm quyền.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TN đã Trưng cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện TN, tỉnh PT đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S- 32Gb màu hồng đã qua sử dụng, số Emeil: 359983082018412. Tại Bản kết luận định giá số 13 ngày 24/4/2019 đã kết luận: *“Một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S- 32Gb màu hồng đã qua sử dụng, số Emeil: 359983082018412 trị giá 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng)”*.

Tại Cơ quan điều tra Lương Ngọc H khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Bản thân H có quen biết với anh Tạ Hữu Nh, biết anh Nh đang giao bán 01 chiếc điện thoại Iphone 6S - 32Gb (đã qua sử dụng) trên mạng xã hội nên H đã liên lạc với anh Nh mục đích là giả vờ hỏi mua điện thoại rồi tìm cách lừa đảo để chiếm đoạt điện thoại bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Buổi chiều ngày 23/3/2019, H liên lạc và thỏa thuận với anh Nh để bán cho H mua chiếc điện thoại trên với giá 4.950.000 đồng và hẹn gặp nhau ở quán cafe Biển Bạc (thuộc khu 2, xã H, huyện TN, tỉnh PT) để xem điện thoại và giao dịch. Đến khoảng 20 giờ ngày 24/3/2019, H đến điểm hẹn thì gặp anh Nh và anh Trần Ngọc Ch, sinh năm 1992(ở khu 2, xã H, huyện TN, tỉnh PT là bạn của anh Nh), anh Nh đưa chiếc điện thoại di động Iphone 6S, màu hồng, bản 32Gb cho H để kiểm tra. Sau đó H nói với anh Nh là H không mang theo tiền nên phải về nhà để lấy tiền thanh toán (thực tế H không có tiền). Anh Nh đồng ý và đi cùng với anh Ch và H đi về nhà khi về đến trước cổng nhà H thì H đã nói với anh Nh và anh Ch là đợi H ở ngoài cổng để H mang điện thoại vào nhà cho bố mẹ của H xem điện thoại nếu bố mẹ H đồng ý thì H mua và lấy tiền trả. Anh Nh đồng ý cùng

với anh Chidúng chờ ở ngoài cổng. H cầm điện thoại đi vào bên trong nhưng không vào gặp bố mẹ như đã nói với anh Nh mà khi đi đến sân nhà thì H đi ra vườn rồi chèo qua tường rào, đi ra đường Hồ Chí Minh. H đi bộ đến cửa hàng sửa chữa, mua bán điện thoại của anh Cù Quốc H (ở khu 7, xã V, huyện TN, tỉnh PT) đã bán chiếc điện thoại di động trên cho anh H với giá 2.900.000 đồng.

Anh Tạ Hữu Nh sau khi đứng đợi được một lúc không thấy H đi ra nên đã gọi điện cho H thì không liên lạc được. Anh Nh cùng với anh Ch đi vào bên trong nhà của H thì gặp bố mẹ của H (là ông Lương Ngũ K và bà Vũ Thị H) nói H không có ở nhà. Ông K và bà H không biết việc H mua bán điện thoại với anh Nh. Sau đó anh Nh đã trình báo vụ việc đến Công an xã H và Công an huyện TN để giải quyết.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TN đã tiến hành lấy lời khai của anh Tạ Hữu Nh, anh Trần Ngọc Ch, anh Lương Ngũ K, chị Vũ Thị H, anh Cù Quốc H, lời khai của họ đều phù hợp với lời khai của H về thời gian, địa điểm, diễn biến hành vi phạm tội và vật chứng thu giữ.

Ngày 28/5/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TN đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho anh Tạ Hữu Nh 01 chiếc điện thoại Iphone 6S màu hồng, bản 32G. Anh Nh đã nhận lại tài sản và không có đề nghị H phải bồi thường.

Về dân sự: trong quá trình điều tra, H và gia đình đã hoàn trả cho anh Cù Quốc H số tiền 2.900.000 đồng, anh H đã nhận đủ số tiền và không yêu cầu, đề nghị gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 31/ KSĐT ngày 30/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TN, tỉnh PT truy tố Lương Ngọc H về tội : "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*" theo khoản 1, Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TN thực hành quyền công tố nhà nước vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị: Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lương Ngọc H phạm tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*" □p dụng khoản 1 điều 174, điểm b, i, s khoản 1 điều 51, điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lương Ngọc H từ 6 tháng đến 9 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lương Ngọc H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau: Ngày 24/3/2019, tại khu 2, xã H, huyện TN, tỉnh PT, Lương Ngọc H đã có hành vi dùng thủ đoạn gian dối để lừa đảo chiếm đoạt 01 điện thoại Iphone 6S màu

hồng, bản 32Gb (đã qua sử dụng) trị giá 3.000.000 (Ba triệu đồng) của anh Tạ Hữu Nh rồi mang đi bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Hành vi phạm tội của bị cáo H đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân đ- ợc pháp luật bảo vệ đây là hành vi nguy hiểm cho xã hội cần phải đ- ợc xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

Xét về nhân thân bị cáo thấy rằng: Bị cáo tuổi đời còn trẻ, nhưng không chịu lao động bằng con đường chân chính, không làm nhưng muốn hưởng thụ trên thành quả của người khác bị cáo đã dùng thủ đoạn gian dối để lừa đảo 01 chiếc điện thoại Iphone 6S màu hồng, bản 32G của anh Nh rồi bán cho người khác để lấy tiền tiêu sài cá nhân. Vì vậy cần phải áp dụng hình phạt thật nghiêm khắc là cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để bị cáo cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Về việc áp dụng hình phạt bổ sung: Đối với bị cáo Lương Ngọc H thấy rằng: Qua xác minh tại địa ph- ơng thì bị cáo sống phụ thuộc vào gia đình tài sản không có nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[3] Đối với anh Cù Quốc H, quá trình điều tra đã xác định khi mua chiếc điện thoại di động Iphone 6S màu hồng, bản 32Gb, anh H không biết chiếc điện thoại di động này do H lừa đảo chiếm đoạt tài sản mà có nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra Tạ Hữu Nh đã nhận lại 01 chiếc điện thoại Iphone 6S màu hồng, bản 32G và tại phiên tòa hôm nay anh Nh vắng mặt nhưng trong biên bản lấy lời khai anh Nh đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với anh Cù Quốc H đã nhận lại số tiền 2.900.000 đồng, do bà Vũ Thị H (mẹ bị cáo) đã tự nguyện bồi thường cho anh H, anh H đã nhận lại tài sản và không yêu cầu, đề nghị gì thêm do vậy Hội đồng xét xử không xem xét và tại phiên tòa hôm nay bà H cũng không yêu cầu bị cáo phải trả cho bà số tiền trên. Xét yêu cầu của bà H là hoàn toàn tự nguyện cần được chấp nhận.

[5] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Quá trình điều tra không ai có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng tại toà án và tại phiên toà, bị cáo,

người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó Hội đồng xét xử nhận định các hành vi, quyết định tố tụng của điều tra viên, kiểm sát viên là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố: bị cáo **Lương Ngọc H** phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”

+ □p dụng khoản 1 điều 174, điều 38, điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51, Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

- **Xử phạt:** bị cáo Lương Ngọc H 6(sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ bị cáo chấp hành án.

+ Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lương Ngọc H.

[2] **Về án phí:** □p dụng khoản 2 điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí năm 2015; khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 về thu nộp phí và lệ phí toà án.

Bị cáo: Lương Ngọc H phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

□p dụng điều 26 Luật thi hành án dân sự, bị cáo tự nguyện thi hành án, phải thực hiện nghĩa vụ thi hành án dân sự hoặc bị c- ỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 9 Luật thi hành án dân sự.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án Bị cáo và đương sự có mặt được quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà

Nơi nhận:

- VKSND huyện, tỉnh
- THAHS (Để thi hành)
- Chi cục THADS huyện
- Công an huyện
- UBND xã H
- Bị cáo

Tạ Đình Quang

- *Đương sự*
- *Lưu h/s*